

Pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức an ninh phi truyền thống

Trịnh Tiến Việt*, Dương Văn Tiến

Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 05 tháng 09 năm 2016

Chỉnh sửa ngày 30 tháng 10 năm 2016; Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 12 năm 2016

Tóm tắt: Nghiên cứu về pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức an ninh phi truyền thống là vấn đề mới trong khoa học luật hình sự và khoa học an ninh. Với cách tiếp cận mới, bài viết giải quyết sơ bộ về vấn đề an ninh phi truyền thống trong mối quan hệ với an ninh truyền thống, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, những thách thức an ninh phi truyền thống đối với pháp luật hình sự Việt Nam. Trên cơ sở đó, đưa ra các yêu cầu tiếp tục hoàn thiện chính sách hình sự và pháp luật hình sự ở nước ta hiện nay nhằm ứng phó với thách thức an ninh phi truyền thống.

Từ khóa: An ninh truyền thống; an ninh phi truyền thống; pháp luật hình sự; tội phạm phi truyền thống.

1. Đặt vấn đề

“*An ninh phi truyền thống*” (Non-Traditional Security) là một khái niệm mới xuất hiện sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc và đặc biệt được đề cập đến nhiều sau sự kiện khủng bố kinh hoàng cả thế giới ngày 11/9/2001 tại Mỹ. Sau đó, an ninh phi truyền thống trở thành vấn đề toàn cầu và được đề cập như là một nội dung của thế giới đương đại phải giải quyết từ sau “*Tuyên bố chung ASEAN - Trung Quốc về hợp tác trên lĩnh vực an ninh phi truyền thống*” [1; tr.1] thông qua tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 6, giữa các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Trung Quốc tại Phnôm Pênh (Campuchia) ngày 01/11/2002¹. Do đó, tiếp

cận vấn đề an ninh phi truyền thống với mục tiêu đánh giá và hoàn thiện quy định pháp luật hình sự (trong đó có pháp luật hình sự Việt Nam) nhằm ứng phó hiệu quả với vấn đề này trên phương diện cơ sở pháp lý, đồng thời tiếp tục hoàn thiện chính sách hình sự và pháp luật hình sự nhằm hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm là yêu cầu cấp thiết trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Trên cơ sở này, bài viết bước đầu đặt ra *những thách thức mà pháp luật hình sự Việt Nam cần giải quyết*, chủ động xử lý trước vấn đề an ninh phi truyền thống (đặc biệt là *tội phạm phi truyền thống* - một khái niệm mới đang còn tranh luận) [2; tr.247] rõ ràng là có ý nghĩa chính trị - xã hội dưới góc độ luật hình sự và khoa học an ninh.

*Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-4-37547512

Email: viet180411@gmail.com

¹ Sau đó, nhiều chương trình, tuyên bố, hợp tác giữa các quốc gia đã được đẩy mạnh để đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia và lĩnh vực an ninh phi truyền thống như: Chiến lược hợp tác chống ma túy ASEAN năm 2000;

Tuyên bố chung Bắc Kinh về hợp tác chống ma túy năm 2001; Tuyên bố chung ASEAN - Hoa Kỳ về hợp tác chống khủng bố năm 2002; Tuyên bố chung ASEAN-EU về hợp tác chống khủng bố năm 2003; v.v...

2. An ninh phi truyền thống trong mối quan hệ với an ninh truyền thống

“*An ninh*” là khái niệm dùng để chỉ “trạng thái ổn định, an toàn, không có dấu hiệu nguy hiểm đe dọa sự tồn tại và phát triển bình thường của cá nhân, của từng tổ chức, của từng lĩnh vực hoạt động xã hội hoặc của toàn xã hội” [3; tr.25]. Do đó, “*an ninh phi truyền thống*” cho dù là một cách nhìn mới về khái niệm an ninh cũng không thể khác với bản chất vốn có là khát vọng của nhân loại về trạng thái an toàn, ổn định, không bị những mối hiểm nguy đe dọa sự tồn tại phát triển. Ở đây, khi đề cập đến khái niệm an ninh phi truyền thống (*Non-Traditional Security*) tức là bàn về một cách nhìn ở những khía cạnh, phương diện mới (an ninh mới) đối với vấn đề an ninh so với quan niệm an ninh truyền thống (*Traditional Security*) chứ không phải là sự thay đổi giá trị cốt lõi của bản thân cụm từ “*an ninh*”. Nghiên cứu cho thấy, tương quan so sánh giữa hai khái niệm an ninh truyền thống và phi truyền thống được đánh giá trên nhiều phương diện, cách tiếp cận như: chủ thể được bảo vệ, đối tượng, nguồn gốc, phạm vi các mối đe dọa... Tuy nhiên, xuất phát từ những phương diện nhận thức, so sánh khác nhau nên trong giới khoa học có nhiều cách nhìn nhận khác nhau về an ninh phi truyền thống.

Trước hết, dẫn theo nghiên cứu trong sách chuyên khảo của các tác giả Tạ Ngọc Tấn, Phạm Thành Dung, Đoàn Minh Huân, thì trong giới nghiên cứu phương Tây, học giả Richard H. Ullman, đại học Princeton, Mỹ là người đầu tiên đưa ra quan niệm ngắn gọn về an ninh phi truyền thống. Tác giả cho rằng: “An ninh quốc gia không nên hiểu theo nghĩa hẹp là bảo vệ nhà nước trước những cuộc tấn công quân sự qua biên giới lãnh thổ mà an ninh quốc gia còn phải đối mặt với những thách thức phi truyền thống, bao gồm: khủng bố quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia có tổ chức, an ninh môi trường, di cư bất hợp pháp, an ninh năng lượng và an ninh con người” [4; tr.39]. Theo đó, mặc dù không xây dựng một định nghĩa về an ninh phi truyền thống nhưng quan điểm của học giả Ullman cho thấy ở

đây sự nhìn nhận “*an ninh phi truyền thống*” là một phương diện mới của an ninh quốc gia bên cạnh an ninh truyền thống. Nếu như an ninh truyền thống chỉ hướng tới việc bảo vệ nhà nước khỏi những mối đe dọa có tính quân sự thì an ninh phi truyền thống lại hướng đến việc đối mặt với các thách thức có nguồn gốc phi quân sự; phạm vi mối đe dọa an ninh truyền thống tập trung vào sự toàn vẹn lãnh thổ (chủ quyền quốc gia) còn an ninh phi truyền thống đe dọa trật tự, an toàn xã hội, sự an toàn của con người. Song, an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống vẫn là hai khía cạnh của an ninh quốc gia, tức là chủ thể được bảo vệ khỏi các mối đe dọa truyền thống hay phi truyền thống này chỉ bao gồm nhà nước. Quan điểm tương đồng như vậy cũng được ghi nhận bởi tác giả Mely Caballero Anthony, Đại học Nanyang, Singapore khi cho rằng: “An ninh phi truyền thống có thể được định nghĩa là thách thức đối với sự tồn vong và thịnh vượng của các quốc gia, dân tộc, xuất hiện chủ yếu trong các nguồn phi quân sự như: thay đổi khí hậu, suy thoái môi trường xuyên biên giới và nguồn tài nguyên cạn kiệt, bệnh truyền nhiễm, thiên tai, di cư bất hợp pháp, tình trạng thiếu lương thực, buôn lậu, buôn bán ma túy và các hình thức khác của tội phạm xuyên quốc gia” [5; tr.4].

Cũng cho rằng thách thức an ninh phi truyền thống có nguồn gốc phi quân sự nhưng khác với các quan điểm trên, tác giả Amitav Acharya lý giải trong những vấn đề thách thức xuyên quốc gia lại cho rằng đối tượng bị thách thức bởi các mối đe dọa an ninh phi truyền thống không chỉ có nhà nước mà bao gồm cả nhà nước và con người. Theo đó, an ninh phi truyền thống là “các thách thức đối với sự tồn vong và chất lượng cuộc sống của con người và nhà nước có nguồn gốc phi quân sự như thay đổi khí hậu, khan hiếm nguồn lực, bệnh dịch, thiên tai, di cư không kiểm soát, thiếu lương thực, buôn người, buôn ma túy và tội phạm có tổ chức” [4; tr.40].

Ngoài ra, có quan điểm thống nhất về nguồn gốc phi quân sự, phạm vi ảnh hưởng xuyên quốc gia của các vấn đề an ninh phi truyền thống nhưng quan điểm của một số nhà khoa học Việt Nam lại chú trọng hơn đến phương diện các khía

canh biểu hiện hoặc tác động của nó. Các tác giả Tạ Ngọc Tấn, Phạm Thành Dung, Đoàn Minh Huấn định nghĩa: “*An ninh phi truyền thống là việc đảm bảo an toàn, không có hiểm nguy cho cá nhân con người, quốc gia dân tộc và toàn nhân loại trước các mối đe dọa có nguồn gốc phi quân sự như: biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, khan hiếm nguồn lực, dịch bệnh lây lan nhanh, khủng hoảng tài chính, tội phạm nguy hiểm xuyên biên giới, chủ nghĩa khủng bố*” [4; tr.47].

Hay TS. Nguyễn Văn Hương, chuyên gia nghiên cứu vấn đề này lại nêu: “*An ninh phi truyền thống còn được gọi là an ninh mới..., là quan niệm của thời đại hậu chiến tranh lạnh..., là vấn đề mang tính xuyên quốc gia do những uy hiếp và nhân tố phi chính trị, phi quân sự gây ra và ảnh hưởng đến an ninh các nước, an ninh khu vực và tính đa dạng trong thủ đoạn giải quyết vấn đề*” [6; tr.37]. Tác giả cũng đã đề cập đến thuật ngữ như: “*an ninh mới*” (New security), “*đe dọa an ninh phi truyền thống*” (Non-Traditional security threats), “*an ninh xuyên quốc gia*” (Transnational security), “*an ninh tổng hợp*” (Comprehensive security), cũng như các đặc trưng của an ninh phi truyền thống... [6; tr.30-36, tr.40-45].

Hoặc gần đây, tác giả Đàm Trọng Tùng định nghĩa: “*An ninh phi truyền thống là khái niệm nhằm phân biệt với an ninh truyền thống, dùng để chỉ các mối đe dọa phi truyền thống đối với an ninh quốc gia, cuộc sống con người và cộng đồng nhân loại, không xuất phát trực tiếp từ yếu tố quân sự, nảy sinh từ các yếu tố tự nhiên và xã hội, diễn ra và tác động trên nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, thông tin, môi trường*” [7; tr.28]; v.v...

Tóm lại, do góc độ tiếp cận, mục đích, phạm vi và điều kiện nghiên cứu khác nhau nên trong các công trình khoa học trong và ngoài nước hiện nay tồn tại nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm an ninh phi truyền thống. Tuy nhiên, nhận thức nội hàm của khái niệm an ninh phi truyền thống trong các nghiên cứu đều được xác định trên cơ sở các yếu tố mới hoặc khác biệt so với

khái niệm an ninh truyền thống. Tiếp thu phương pháp và kết quả nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước [4; tr.40-47]; [6; tr.37] có thể xây dựng nhận thức chung về vấn đề an ninh phi truyền thống trong sự đối sánh, nhận thức với an ninh truyền thống như sau:

a) Về sự xuất hiện

An ninh truyền thống là khái niệm xuất hiện trước, còn an ninh phi truyền thống là thuật ngữ được đề cập sau khi có khái niệm trước.

b) Đối tượng bảo vệ

An ninh phi truyền thống hướng đến trọng tâm là bảo vệ cá nhân con người hoặc cộng đồng, thế giới, qua đó bảo vệ các lợi ích quốc gia, dân tộc, trong khi đó, an ninh truyền thống hướng đến mục tiêu chủ đạo là bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ quốc gia, dân tộc.

c) Chủ thể tạo ra các mối đe dọa

An ninh phi truyền thống có thể được tạo ra bởi các tác nhân tự nhiên, các nhóm người, cá nhân hoặc tổ chức phi nhà nước còn chủ thể tạo ra các mối đe dọa an ninh truyền thống là các quốc gia thù địch hoặc phe nhóm chính trị đối lập.

d) Tính chất của các mối đe dọa

Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống rất đa dạng, phong phú, có tính phi quân sự (tác động trên nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, thông tin, môi trường...) trong khi các mối đe dọa an ninh truyền thống thường là các hoạt động trên binh diện quân sự hoặc chính trị.

đ) Phạm vi tác động

An ninh phi truyền thống có thể tác động ở nhiều phạm vi, quy mô khác nhau từ hẹp đến rộng như: an ninh của một nhóm, tầng lớp, cộng đồng dân cư hay an ninh của một quốc gia, dân tộc, thậm chí an ninh của khu vực, toàn cầu. Trong khi đó, các mối đe dọa an ninh truyền thống thường uy hiếp an ninh của một quốc gia, dân tộc.

e) Cách thức, biện pháp giải quyết

An ninh phi truyền thống nhấn mạnh nhiều biện pháp giải quyết, coi trọng hợp tác song

phương hoặc đa phương, thể hiện tính tổng hợp của biện pháp ứng phó, còn an ninh truyền thống nhấn mạnh biện pháp quân sự, liên kết đồng minh và coi trọng lợi ích và an ninh quốc gia...[6; tr.48].

Như vậy, trên cơ sở những nhận thức chung này có thể xây dựng một định nghĩa đang nghiên cứu như sau: An ninh phi truyền thống là trạng thái an ninh trong đó đòi hỏi bảo đảm an toàn, ổn định cho cuộc sống của mỗi con người, cũng như các quốc gia, dân tộc và cộng đồng quốc tế khỏi sự nguy hiểm gây ra bởi những mối đe dọa có nguồn gốc phi quân sự từ bất kỳ tác nhân, chủ thể phi nhà nước nào.

3. Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống và quan điểm của Việt Nam

Như đã nêu trên, xuất phát từ những cách tiếp cận khác nhau nên có nhiều quan niệm khác nhau về nội hàm của khái niệm nên việc nhìn nhận, phân loại các mối đe dọa an ninh phi truyền thống cũng rất khác nhau. Tổng hợp quan điểm thể hiện trong các công trình nghiên cứu trong mục 2 đã nêu cho thấy các mối đe dọa an ninh phi truyền thống cơ bản gồm: biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên, dịch bệnh nguy hiểm, thiên tai, di cư bất hợp pháp, thiếu lương thực, rửa tiền, buôn lậu, buôn bán ma túy, khủng bố, buôn bán người và các hình thức khác của tội phạm xuyên quốc gia (có tổ chức xuyên quốc gia).

Đặc biệt, với quan điểm tiếp cận an ninh phi truyền thống là khuôn khổ mới của khái niệm an ninh, trong đó tập trung vào an ninh con người, trong Báo cáo phát triển con người năm 1994, Liên Hợp quốc xác định 7 yếu tố cấu thành của khái niệm “*an ninh mới*” này bao gồm [8; tr.24]: An ninh kinh tế; an ninh lương thực; an ninh sức khỏe; an ninh môi trường; an ninh cộng đồng; an ninh chính trị và an ninh cá nhân.

Ngoài ra, trong khuôn khổ ASEAN, năm 2002, Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 6 giữa ASEAN và Trung Quốc tại Phnôm Pênh (Campuchia) đã ra Tuyên bố chung ASEAN -

Trung Quốc về hợp tác trên lĩnh vực an ninh phi truyền thống, xác định những vấn đề an ninh phi truyền thống - tội phạm xuyên quốc gia, khủng bố, ma túy, buôn bán phụ nữ và trẻ em, buôn lậu vũ khí, rửa tiền, tội phạm kinh tế quốc tế, tội phạm công nghệ cao. Hội nghị Bộ trưởng các nước ASEAN tháng 10/2010 tại Hà Nội cũng đã xác định các mối nguy cơ đe dọa an ninh phi truyền thống bao gồm: khủng bố, cướp biển, tội phạm xuyên quốc gia, ma túy, buôn bán vũ khí, rửa tiền, kinh tế, công nghệ cao. Hội nghị cấp cao ASEM tổ chức tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tháng 10/2012, đề xuất biện pháp nhằm đối phó với các nguy cơ, thách thức về an ninh phi truyền thống như: biến đổi khí hậu, thiên tai, an ninh năng lượng, an ninh hạt nhân, chống cướp biển, bảo vệ và sử dụng nguồn nước; v.v...

Đối với Việt Nam, an ninh phi truyền thống và nội hàm khái niệm của nó được Đảng ta nhận thức từ rất sớm. Nghị quyết 08/NQ-TW của Bộ Chính trị, khóa VIII về “*Chiến lược an ninh quốc gia*” (năm 1998) đã cảnh báo và chỉ ra các yếu tố thách thức đối với an ninh quốc gia của Việt Nam; trong đó, có vấn đề an ninh phi truyền thống. Từ đó đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã chú trọng và từng bước đề ra những chủ trương, đối sách thích hợp đối với an ninh phi truyền thống và gắn các chủ trương, đối sách đó với các quan điểm, tư duy đổi mới kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại tương ứng trong các thời kỳ đổi mới đất nước. Theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện trong Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ XI đòi hỏi cần phải tập trung giải quyết là: “*Các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao tiếp tục gia tăng. Những vấn đề toàn cầu như an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp...*” [9; tr.28]. “*Những căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn sẽ diễn ra gay gắt; các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao trong các lĩnh vực tài chính - tiền tệ, điện tử - viễn thông, sinh học, môi trường... còn tiếp tục gia tăng*” [9; tr.82-83]. Sau

đó, tại Đại hội Đảng XII, Đảng ta đã tiếp tục khẳng định nhận thức, quan điểm nhất quán về những nội dung, thách thức của an ninh phi truyền thống đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Văn kiện đã nhấn mạnh: Tăng cường quốc phòng an ninh bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa... sẵn sàng ứng phó với các *mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống*; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và an ninh mạng”. Yêu cầu cơ bản đặt ra là phải tiếp tục “*hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh*” [10; tr.148-151].

Như vậy, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống được đặt ra trong khoa học cũng như thực tiễn quản lý xã hội có thể xếp về hai nhóm sau:

a) *Nhóm về những quá trình tự nhiên và xã hội* bất lợi đến xã hội như: biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh truyền nhiễm, di cư bất hợp pháp, ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên; v.v...

b) *Nhóm về những hành vi tiêu cực* (phạm pháp) cũng ảnh hưởng bất lợi đến xã hội như: khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia (rửa tiền, cướp biển, buôn bán ma túy, buôn bán người, buôn lậu vũ khí, rửa tiền, tội phạm kinh tế quốc tế), tội phạm công nghệ cao; v.v...

Việc xác định nội dung các mối đe dọa hay lĩnh vực cần quan tâm giải quyết của an ninh phi truyền thống sẽ khác nhau phụ thuộc vào góc độ tiếp cận, mục đích nghiên cứu hoặc hoạch định chính sách, đề xuất phương hướng hành động. Do đó, tiếp cận vấn đề an ninh phi truyền thống với mục tiêu đánh giá và hoàn thiện quy định pháp luật hình sự Việt Nam nhằm ứng phó hiệu quả với vấn đề này trên phương diện cơ sở pháp lý, thì phải tiếp cận dưới góc nhìn của khoa học luật hình sự để phân tích. Hiện nay, ở đa số các quốc gia trên thế giới, luật hình sự thường được hiểu là Luật về tội phạm hoặc Luật về hình phạt [11; tr.78]. Còn trong khoa học luật hình sự Việt Nam, luật hình sự được xác định là một ngành luật trong hệ thống pháp luật của Nhà nước gồm hệ thống các quy phạm pháp luật xác định những hành vi nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm

và quy định hình phạt có thể áp dụng cho các tội phạm đó [12; tr.9]. Vì vậy, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống dưới góc độ của luật hình sự sẽ quan niệm *thu hẹp* bao gồm *những hành vi có tính chất tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống* mà điển hình như: khủng bố, buôn lậu, rửa tiền, buôn bán ma túy, vũ khí, mua bán người, tội phạm về môi trường, tội phạm trong lĩnh vực công nghệ cao... Nói một cách khác, những mối đe dọa an ninh phi truyền thống tiếp cận dưới góc độ của luật hình sự (theo nghĩa hẹp) chính là *các loại tội phạm phi truyền thống*.

4. Những thách thức an ninh phi truyền thống đối với pháp luật hình sự

Như đã đề cập, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống tiếp cận dưới góc độ hẹp của pháp luật hình sự chính là các loại tội phạm phi truyền thống (hay còn gọi là *tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống*). Tội phạm phi truyền thống cũng là một thách thức rất lớn của an ninh phi truyền thống. “*Tội phạm phi truyền thống*” là một thuật ngữ mới, được tiếp cận thành hai nhóm sau: “*Thứ nhất*, đó là các tội phạm mới xuất hiện trong điều kiện hội nhập quốc tế như: tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán, tội phạm về rửa tiền... *Thứ hai*, đối với các loại tội phạm đã được quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999 thì hiện nay đã xuất hiện một số phương thức hoạt động phạm tội mới, theo hướng ngày càng tinh vi, gây khó khăn cho hoạt động phát hiện, điều tra, xử lý của cơ quan chức năng...” [2; tr.124]. Do đó, từ việc nghiên cứu vấn đề an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống đặt ra những thách thức đối với pháp luật hình sự như sau:

a) *Thách thức từ việc làm phát sinh những hành vi phạm tội mới có tính xuyên quốc gia đe dọa đến an ninh phi truyền thống*

Do đối tượng xâm phạm chuyển từ an ninh biên giới, lãnh thổ, an ninh chính trị trong truyền

thống sang các lĩnh vực an ninh mới như: an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh tài nguyên, an ninh môi trường... nên vấn đề an ninh phi truyền thống làm phát sinh những loại hành vi phạm tội mới liên quan đến đặc tính “*xuyên quốc gia*” như: khủng bố, rửa tiền, tội phạm trong lĩnh vực công nghệ cao, tội phạm về môi trường, tội phạm an ninh hàng hải, hàng không... và cũng được coi là một loại tội phạm phi truyền thống. Và cho dù là an ninh truyền thống hay phi truyền thống thì đều thuộc phạm trù “*an ninh*” mà pháp luật hình sự của bất kỳ quốc gia nào đều phải có chức năng phải *bảo vệ* trước sự xâm hại hoặc đe dọa xâm hại đến. Vì lẽ đó, nhóm loại tội phạm này còn được gọi là các tội phạm phi truyền thống, đồng thời chính là những thách thức đòi hỏi pháp luật hình sự phải kịp thời ứng phó, các nhà làm luật phải chủ động quy định đầy đủ, chặt chẽ những dấu hiệu pháp lý hình sự, hình phạt, tình tiết định tội, tình tiết định khung hình phạt... để phát hiện, xử lý, hợp tác đấu tranh phòng, chống cũng như bảo đảm an ninh, ổn định và trật tự xã hội.

b) Thách thức do sự biến đổi về một số yếu tố, dấu hiệu trong các cấu thành tội phạm

Cụ thể, phương thức, thủ đoạn phạm tội, phạm vi diễn ra và tác động của hành vi phạm tội... so với các tội phạm truyền thống: Sự biến đổi về nhiều yếu tố của tội phạm từ thách thức của an ninh phi truyền thống như: phương thức, thủ đoạn phạm tội, phạm vi diễn ra và tác động của hành vi phạm tội... so với các tội phạm truyền thống và cũng phản ánh đặc tính “*xuyên quốc gia*”, mà cụ thể là:

- *Các tội phạm phi truyền thống thường có tính xuyên quốc gia.* Một thực tế rõ ràng là các hành vi khủng bố, buôn lậu, rửa tiền, buôn bán ma túy, buôn bán vũ khí, mua bán người, tội phạm về môi trường, tội phạm công nghệ thông tin... luôn là các loại tội phạm xuyên quốc gia với đặc tính “*đa quốc gia*” về ba phương diện - không gian diễn ra tội phạm; phạm vi ảnh hưởng của tội phạm; chủ thể thực hiện tội phạm.

- *Các tội phạm phi truyền thống đe dọa trật tự, an ninh ở phạm vi khu vực hoặc toàn thế giới,*

không giống với các tội xâm phạm an ninh truyền thống, hầu như chỉ đe dọa an ninh quốc gia riêng lẻ. Cũng giống như các loại tội phạm truyền thống, tội phạm phi truyền thống cũng xâm hại lợi ích quốc gia, quyền, lợi ích chính đáng của cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, do tính chất xuyên quốc gia nên các tội phạm này có thể trực tiếp đe dọa trật tự, an ninh của một khu vực nào đó, của toàn thế giới hoặc cũng chỉ uy hiếp an ninh của một cộng đồng, quốc gia nhưng về thời gian lâu dài, hậu quả (thiệt hại) mà nó gây ra sẽ lan tỏa vượt ra khỏi biên giới quốc gia, chẳng hạn như tội phạm mạng, rửa tiền, tài trợ khủng bố...

- *Phương pháp, cách thức, thủ đoạn thực hiện các tội phạm phi truyền thống thường có tính tổ chức và chuyên nghiệp cao.* Thực tiễn cho thấy, các tội phạm về ma túy, buôn bán vũ khí, mua bán người, khủng bố, rửa tiền... hầu như không thể thực hiện bởi các cá nhân đơn lẻ mà luôn được thực hiện bởi các tổ chức tội phạm và thường hoạt động xuyên quốc gia. Nói cách khác, đó là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Sự hình thành đường dây, tổ chức tội phạm đa quốc gia như vậy tất nhiên không phải dễ dàng và thường được thực hiện nhiều lần. Hơn nữa, cách thức, thủ đoạn thực hiện các tội phạm này ngày càng tinh vi, phức tạp, nhất là khi có sự dụng đến công nghệ, khoa học kỹ thuật cao.

c) Thách thức phát sinh các vấn đề về hiệu lực pháp luật và thẩm quyền tài phán

Mặc dù liên quan đến nhiều quốc gia, mặc dù đe dọa trật tự, an ninh của các quốc gia liên quan, của khu vực hoặc thế giới nhưng trách nhiệm pháp lý đối với các tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống được xác định trên cơ sở pháp luật quốc gia chứ không phải pháp luật quốc tế và thẩm quyền tài phán đối với các tội phạm này thuộc về quốc gia riêng lẻ mà không thuộc về một Tòa án quốc tế nào. Sở dĩ như vậy bởi khách thể của chúng là những giá trị được bảo vệ bởi pháp luật quốc gia chứ không phải các giá trị được luật quốc tế xác lập, bảo vệ như: quyền dân tộc, hòa bình thế giới... Trách nhiệm pháp lý theo pháp luật quốc gia, thẩm quyền tài phán thuộc Tòa án quốc gia riêng lẻ nhưng phạm vi hoạt

động, tác động của các tội đe dọa an ninh phi truyền thống lại xuyên quốc gia nên liên quan đến tội phạm này rất dễ xảy ra hiện tượng chồng lấn về hiệu lực của đạo luật hình sự và tranh chấp thẩm quyền tài phán (xét xử) giữa các quốc gia liên quan nếu không được điều chỉnh rõ ràng.

d) Thách thức là việc các tội phạm phi truyền thống gây ra khó khăn, cản trở trong việc bảo đảm thực thi các quy định liên quan của pháp luật hình sự

Tính chất xuyên quốc gia, phương thức, thủ đoạn phạm tội tinh vi, chuyên nghiệp của các tội phạm phi truyền thống là một trở ngại lớn đối với công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các tội phạm này. Địa bàn hoạt động của tội phạm vượt ra ngoài ranh giới lãnh thổ, quốc gia gây khó khăn cho các quốc gia riêng lẻ trong việc điều tra thu thập đầy đủ chứng cứ để xác định tội phạm và người phạm tội, nguyên nhân của tội phạm và các biện pháp điều tra, xử lý, chẳng hạn như tội phạm mạng, rửa tiền, lừa đảo xuyên quốc gia...

Đặc biệt, sự câu kết, di chuyển đa quốc gia của các chủ thể thực hiện tội phạm tạo ra thách thức lớn cho các lực lượng, cơ quan chức năng trong việc phát hiện, bắt giữ đối tượng. Phạm vi tác động của tội phạm ở tầm liên quốc gia nên việc xác định đầy đủ, kịp thời các thiệt hại để ngăn chặn, khắc phục không nhanh chóng như các đối với các tội phạm khác. Cùng với đó, sự chênh lệch về pháp luật của các quốc gia liên quan, tranh chấp thẩm quyền tài phán (đã nêu) cũng là những khó khăn lớn riêng có trong công tác đấu tranh với loại tội phạm này, ví dụ như tội phạm môi trường, buôn bán phụ nữ, trẻ em, rửa tiền...

5. Các yêu cầu đặt ra đối với pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức an ninh phi truyền thống

Luật hình sự là một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật, do đó, “chức năng bảo vệ là chức năng chủ yếu và quan trọng nhất của luật hình sự được thể hiện trong việc bảo vệ bằng những biện pháp và phương tiện riêng biệt các lợi

ích của con người, của xã hội và của Nhà nước tránh khỏi những sự xâm hại có tính chất tội phạm” [13; tr.152-153]. Cho nên, để bảo vệ an ninh quốc gia, lợi ích của cộng đồng, dân tộc và an toàn cho nhân loại thì trước hết, có cơ sở pháp lý đòi hỏi luật hình sự mỗi quốc gia phải chặt chẽ, đầy đủ và là công cụ pháp lý hữu hiệu cho việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý các hành vi phạm tội đe dọa an ninh phi truyền thống, đồng thời là luật nội dung để luật thủ tục (hình thức) áp dụng được thuận lợi, đúng trình tự. Tuy nhiên, để có đủ khả năng cần thiết cho việc đối phó với những thách thức mà vấn đề an ninh phi truyền thống đặt ra như đã phân tích, pháp luật hình sự Việt Nam phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

a) Pháp luật hình sự Việt Nam cần kịp thời tội phạm hóa những loại hành vi mới phát sinh trong xã hội, có tính nguy hiểm cao, uy hiếp an ninh của con người và cộng đồng dân cư, dân tộc và nhân loại

Như đã nêu trên, sự chuyển hướng về lĩnh vực an ninh vượt ra khỏi lĩnh vực chính trị, quân sự của các vấn đề an ninh phi truyền thống đã và đang làm phát sinh những loại hành vi phạm tội mới có tính chất tội phạm xâm phạm tới an ninh, trật tự, an toàn của con người, xã hội. Một hành vi bị coi là tội phạm nghĩa là hành vi ấy xâm hại một quan hệ xã hội được Nhà nước đặc biệt coi trọng và bảo vệ, hành vi đó bị pháp luật hình sự quy định là tội phạm, bị Nhà nước và xã hội lên án. Hậu quả của việc một hành vi bị coi là tội phạm là sự đe dọa trừng phạt từ phía Nhà nước đối với người thực hiện hành vi đó. Như vậy, yêu cầu của chính sách hình sự là thường xuyên tội phạm hóa và hoàn thiện quy định pháp luật hình sự đối với các hành vi xâm phạm đến quyền con người, đe dọa an ninh, trật tự, an toàn của con người, xã hội và quy định hình phạt tương xứng đối với người thực hiện tội phạm đó chính là nhằm mục đích đặt lợi ích chung của xã hội, của con người vào sự bảo vệ đặc biệt, răn đe, ngăn ngừa hành vi xâm phạm, sau đó mới là trừng phạt nếu sự răn đe, ngăn ngừa không thành công, lợi ích chung vẫn bị vi phạm. Ví dụ: Bộ luật hình sự năm 2015 đã có những sửa đổi quan trọng trong việc phòng ngừa các tội đe dọa đến an ninh phi

truyền thông bằng việc tội phạm hóa - bổ sung một số tội danh mới như: tội mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người (Điều 154), tội cung cấp dịch vụ trái phép trên mạng máy tính, mạng viễn thông (Điều 292), tội bắt cóc con tin (Điều 301), tội cướp biển (Điều 302); v.v...

b) Pháp luật hình sự Việt Nam cần phải có tính cập nhật cao, ứng phó so với diễn biến thực tế của tình hình tội phạm

Phát sinh trong điều kiện phát triển nhanh chóng của nền kinh tế, xã hội, trình độ tri thức và khoa học - công nghệ, các loại tội phạm đe dọa (xâm phạm) an ninh phi truyền thống không ngừng biến đổi về phương thức, thủ đoạn phạm theo hướng ngày càng tinh vi, phức tạp... đặc biệt là sử dụng công nghệ cao để phạm tội. Do đó, nếu pháp luật hình sự không theo kịp những diễn biến đó sẽ dẫn đến khả năng tạo ra kẽ hở (lỗ hổng) cho người phạm tội lợi dụng hoặc dễ dẫn đến bỏ lọt tội phạm. Chẳng hạn, nhiều đối tượng đã sử dụng công nghệ cao, trộm cắp cáp viễn thông để câu móc đường dây điện thoại, tạo tài khoản trên mạng để đem bán kiếm lời, hoặc việc rút tiền tại các thẻ ATM, lừa đảo qua hoạt động ngân hàng, rửa tiền, lừa đảo có tính chất quốc tế, xuyên quốc gia; v.v... Do đó, hàng loạt các tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống đã được Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung so với Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009 như: tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân (Điều 113), tội khủng bố (Điều 299), tội tài trợ khủng bố (Điều 300), tội rửa tiền (Điều 324); v.v...

c) Quan niệm, nhận thức truyền thống về một số yếu tố, dấu hiệu trong cấu thành tội phạm của pháp luật hình sự Việt Nam cần phải được thay đổi để phù hợp với tính phi truyền thống của những loại hành vi phạm tội mới

Theo đó, như trong quan niệm truyền thống, chủ thể của tội phạm thường là các cá nhân đơn lẻ hoặc các cá nhân cấu kết trong băng nhóm tội phạm nhưng ở các loại tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống thì chủ thể của tội phạm ngoài những đối tượng truyền thống đó còn có thể là pháp nhân đang hoạt động hợp pháp hay các tổ

chức tội phạm với đông đảo thành viên hoạt động ở nhiều khu vực, nhiều quốc gia. Phương thức, thủ đoạn phạm tội truyền thống phổ biến là những hành vi có tính chất bạo lực hoặc hành vi công khai chống đối, còn các tội phạm đe dọa an ninh phi truyền thống rất tinh vi, phức tạp, có thể đi kèm với ứng dụng công nghệ khoa học - kỹ thuật ở trình độ cao hoặc núp bóng các hoạt động công khai, hợp pháp... Hay trong quan niệm truyền thống, nơi thực hiện, nơi xảy ra hậu quả của tội phạm phải là một địa điểm cụ thể nào đó nhưng ở các tội phạm phi truyền thống nó có tính "xuyên quốc gia", đồng thời những điều đó có thể diễn ra ở một không gian ảo (không gian mạng thông tin). Ngoài những thiệt hại là các giá trị vật chất, tinh thần như tội phạm truyền thống, các tội phạm phi truyền thống còn có thể gây ra những thiệt hại bằng các giá trị ảo (các loại "tài sản ảo" (mũ, kiếm, áo giáp... quy đổi ra được giá trị, thậm chí cao hơn giá trị thật)² mà việc thừa nhận hay không và quy chế pháp lý còn khác biệt ở các quốc gia khác nhau. Hoặc cần bổ sung tình tiết định khung "qua biên giới" để tăng cường xử lý một số hành vi phạm tội đe dọa an ninh phi truyền thống. Tất cả những biến đổi đó đòi hỏi pháp luật hình sự cũng phải thay đổi quan điểm truyền thống về các yếu tố khách thể của tội phạm, mặt khách quan của tội phạm và chủ thể của tội phạm, cũng như một số dấu hiệu khác như: phương thức, thủ đoạn thực hiện tội phạm, địa điểm phạm tội... Ví dụ: Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định bổ sung chủ thể là pháp nhân thương mại với các quy định cụ thể phạm vi, loại tội chịu trách nhiệm hình sự và các chế tài tương

² Hiện nay, "tài sản ảo" đang là một vấn đề "nóng" trong xã hội và được bàn luận nhiều trên phương diện lý luận, pháp lý và trong thực tiễn. Thực tiễn cho thấy, riêng ở nước ta, trong những năm gần đây, việc mua bán "tài sản ảo" diễn ra rất tập nập, sôi động. Tuy nhiên, đến nay, pháp luật nước ta chưa thừa nhận chính thức "tài sản ảo" là tài sản và bảo vệ quyền sở hữu "tài sản ảo". "Tài sản ảo" ngày càng nhiều và những tác động về mặt kinh tế, xã hội ngày một lớn. Do đó, đây là vấn đề cần nghiên cứu thấu đáo và giải quyết trên phương diện lập pháp, qua đó, không những tạo cơ sở pháp lý vững chắc để xác định các giao dịch liên quan đến "tài sản ảo" với tư cách là tài sản trong giao dịch dân sự, mà còn tạo cơ sở để giải quyết các hành vi phạm tội đối với "tài sản ảo" khi các vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp, lừa đảo "tài sản ảo".

ứng... đã ứng phó kịp thời trong vấn đề xác định chủ thể của tội phạm, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong điều kiện hội nhập và toàn cầu hóa.

d) Pháp luật hình sự Việt Nam phải có tính tương thích quốc tế cao bởi vì tính chất xuyên quốc gia, có tổ chức, quy mô ảnh hưởng không biên giới của các tội phạm phi truyền thống

Nhằm tăng cường tính tương thích pháp luật làm cơ sở cho việc hợp tác đấu tranh phòng, chống các tội phạm này thì pháp luật của các quốc gia cần đáp ứng ở mức tối đa các chuẩn mực pháp lý quốc tế liên quan đến việc ứng phó với các tội phạm phi truyền thống. Điều này đòi hỏi chúng ta từng bước tham gia ký kết các Công ước quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm (đặc biệt là các tội phạm xuyên quốc gia mà nhiều Công ước chúng ta đã tham gia) [14] là nhiệm vụ rất cần thiết, đồng thời tiếp tục rà soát quy định của pháp luật hình sự quốc gia bảo đảm tính tương thích (ví dụ: Các công ước quốc tế chỉ quy định một tội danh khủng bố, còn Bộ luật hình sự nước ta lại quy định hai tội - tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân và tội khủng bố. Công ước quốc tế và Bộ luật hình sự các nước đều sử dụng thuật ngữ “buôn bán người”, còn Bộ luật hình sự và Luật phòng, chống mua bán người của Việt Nam lại dùng là “mua bán người”...) [15, 16].

Cùng với đó, đòi hỏi pháp luật tố tụng hình sự và pháp luật thi hành án quy định về thủ tục, dẫn độ, chuyển giao, hợp tác... cũng phải kịp thời sửa đổi, bổ sung để hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án và hợp tác quốc tế đạt hiệu quả cao.

6. Kết luận

Bộ luật hình sự Việt Nam năm 2015 mặc dù đang lùi hiệu lực thi hành (theo Nghị quyết của Quốc hội số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016) nhưng đã có những sửa đổi, bổ sung quan trọng trong đó so với Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009 nhằm ứng phó với thách thức của an ninh phi truyền thống qua việc quy định rõ

ràng, đầy đủ những dấu hiệu pháp lý hình sự, hình phạt để xử lý các hành vi phạm tội đe dọa an ninh phi truyền thống (mặc dù vẫn còn tồn tại, hạn chế)³.

Chính vì vậy, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, đặc biệt là trước thách thức của an ninh phi truyền thống, của các mối đe dọa từ các hành vi phạm tội như khủng bố, cướp biển, an toàn và an ninh hàng không, tội phạm về môi trường, tội phạm công nghệ cao... [17-20], thì việc đánh giá, đề xuất các giải pháp bảo đảm thực thi, tiếp tục hoàn thiện các yếu tố, dấu hiệu trong một số cấu thành tội phạm quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015, kết hợp với những giải pháp đồng bộ khác như: chính trị, ngoại giao, an ninh, quốc phòng, kinh tế, văn hóa, công nghệ; giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác đối với các nguy cơ về an ninh phi truyền thống trong toàn thể xã hội; kiện toàn tổ chức, lực lượng tốt chức năng đấu tranh phòng, chống các tội phạm phi truyền thống là yêu cầu cấp thiết và nhiệm vụ của các nhà khoa học, luật gia, các nhà tội phạm học, ngoại giao của Việt Nam và thế giới./.

Tài liệu tham khảo

- [1] [Http://nghiencuuquocte.org/2014/11/16/an-ninh-phi-truyen-thong](http://nghiencuuquocte.org/2014/11/16/an-ninh-phi-truyen-thong).
- [2] Học viện Cảnh sát nhân dân (Bộ Công an), Phòng, chống tội phạm truyền thống và tội phạm phi truyền thống trong điều kiện hội nhập quốc tế, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2009.
- [3] Bộ Quốc phòng, Từ điển Bách khoa Quân sự Việt Nam, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.
- [4] Tạ Ngọc Tấn, Phạm Thành Dung, Đoàn Minh Huân (đồng chủ biên), An ninh phi truyền thống - Những vấn đề lý thuyết và thực tiễn, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2015.
- [5] Mely Caballero Anthony, Non-Traditional Security Challenges, Regional Governance, and the ASEAN Political Security Community, ASEAN Security Initiative Policy Series Working Paper, No.7, 2010.

³ Việc tiếp tục đề xuất hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 liên quan đến các tội phạm phi truyền thống và các giải pháp ứng phó sẽ được chúng tôi đề cập trong bài viết khác.

- [6] Nguyễn Văn Hương, An ninh phi truyền thống: Nguy cơ, thách thức, chủ trương và giải pháp đối phó ở Việt Nam, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014.
- [7] Đàm Trọng Tùng, Bảo vệ độc lập của dân tộc Việt Nam trước mối đe dọa an ninh phi truyền thống, Luận án tiến sĩ Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2016.
- [8] United Nations Development Programme, Human development report 1994.
- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2016.
- [11] Đào Trí Úc, Luật hình sự Việt Nam (Quyển I - Những vấn đề chung), Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2000.
- [12] Nguyễn Ngọc Hòa (chủ biên), Giáo trình Luật hình sự Việt Nam, Phần chung, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2016.
- [13] Lê Văn Cẩm, Sách chuyên khảo Sau đại học: Những vấn đề cơ bản trong khoa học luật hình sự (Phần chung), Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.
- [14] Bộ Công an, Tuyển tập các văn kiện pháp lý quốc tế có liên quan đến phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, Hà Nội, 2014.
- [15] Trường Đại học Luật Hà Nội (dịch), Bộ luật hình sự Liên bang Nga, Hà Nội, 2011.
- [16] Điều 3 Nghị định thư về việc ngăn ngừa, trấn áp và trừng trị tội phạm buôn người, đặc biệt là buôn bán phụ nữ và trẻ em ban hành kèm theo Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên Hợp quốc năm 2000.
- [17] John Vogler, Mark F. Imber, The environment and international relations: Global environmental change programme, New York: Routledge, 1996.
- [18] Nayef Al-Rolhan, The three pillars of Sustainable National Security in transnational world, 2010, [Http://www.sustainablehistory.com](http://www.sustainablehistory.com).
- [19] Wang Jiangli, Security Community in the Context of Nontraditional Security, 2007, [Http://www.rsisntsasia.org](http://www.rsisntsasia.org).
- [20] Wang Yong, East Asia Community and Non-traditional Security, A Proposal from China, 2005.

Vietnam Criminal Law under Non-traditional Security Challenges

Trinh Tien Viet, Duong Van Tien

VNU School of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Abstract: Researching on Vietnam Criminal Law under non-traditional security challenges is one of new issues of criminal science and security science. This dissertation with new approaches basically solved problems of non-traditional security in relationship with traditional security, non-traditional security threats the challenges of non-traditional security to Vietnam Criminal Law. On this basis, the requirements to improve criminal policy and criminal law in Vietnam nowadays was given to respond to non-traditional security challenges.

Keywords: Traditional security; non-traditional security; Criminal Law; non-traditional crime.